

Số: 38/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

VỀ VIỆC THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 103/QĐ-KĐCLGD ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Tân Trào tại Phiên họp thứ XXIII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá cơ sở giáo dục của Trường Đại học Tân Trào, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXIII của Hội đồng ngày 19 tháng 10 năm 2024 đã thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết;

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Tân Trào. Điểm trung bình của từng lĩnh vực như sau: Đảm bảo chất lượng về chiến lược: 3,58 điểm; Đảm bảo chất lượng về hệ thống: 3,90 điểm; Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng: 4,08 điểm; Kết quả hoạt động: 3,92 điểm. Số tiêu chí được đánh giá đạt từ 4 điểm trở lên là 90 tiêu chí trên tổng số 111 tiêu chí, chiếm 81,08%; số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,0 trở lên là 13 tiêu chuẩn trên tổng số 25 tiêu chuẩn, chiếm 52,00% và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đã được Nhà trường đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Tân Trào cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 46 Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Trường Đại học Tân Trào đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Tân Trào.

Nơi nhận:

- Trường ĐH TT;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

(Kèm theo Nghị quyết số: 38/NQ-HĐKĐCLGD ngày 19 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Lĩnh vực/Tiêu chuẩn	Điểm
Lĩnh vực 1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược	3,58
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa	3,80
Tiêu chuẩn 2. Quản trị	3,00
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	3,00
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	3,75
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	4,00
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	3,71
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	3,40
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	4,00
Lĩnh vực 2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống	3,90
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	4,00
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	4,25
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	3,75
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	3,60
Lĩnh vực 3. Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng	4,08
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	4,20
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	4,00
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	3,80
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	3,50
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	3,75
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học	4,50
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	4,25
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	4,25
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	4,50
Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động	3,92
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	4,25
Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học	4,17
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	4,25
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	3,00



Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

(Kèm theo Nghị quyết số: 38/NQ-HĐKĐCLGD ngày 19 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Tân Trào được thành lập ngày 14 tháng 8 năm 2013 theo Quyết định số 1404/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trường có tiền thân là Trường Sơ cấp Sư phạm được thành lập ngày 13/10/1959; ngày 11/02/1999 được nâng cấp thành Trường Cao đẳng Sư phạm Tuyên Quang; ngày 30/6/2011 Trường Cao đẳng Sư phạm Tuyên Quang được đổi tên thành Trường Cao đẳng Tuyên Quang. Trường Đại học Tân Trào có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao đẳng, đại học và sau đại học; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; hợp tác quốc tế.

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Tân Trào, giai đoạn 2019 - 2023 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT:

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

Trường Đại học Tân Trào đã tuyên bố Tầm nhìn của Trường là trở thành một trung tâm phát triển bền vững, làm biến đổi cuộc sống và phục vụ cộng đồng; Sứ mạng của Trường là cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ nâng cao chất lượng cuộc sống và xây dựng đất nước. Hệ thống quản trị của Nhà trường có các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức thuộc hệ thống và hoạt động theo các quy định hiện hành. Chức năng, nhiệm vụ của các phòng, khoa và đơn vị trực thuộc và mối quan hệ giữa Ban Giám hiệu với lãnh đạo các đơn vị trong Trường được quy định trong Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường. Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2018-2025, định hướng 2030 đã xác định các giải pháp và chỉ số thực hiện theo 08 lĩnh vực với các kế hoạch thực hiện. Kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn được xây dựng dựa trên yêu cầu của hoạt động đào tạo, nhu cầu đào tạo, phát triển chuyên môn của đội ngũ lãnh đạo, quản lý, giảng viên, nhân viên và phù hợp với Chiến lược phát triển của Nhà trường. Nhà trường đã ký kết 24 biên bản thỏa thuận, ghi nhớ hợp tác với các trường đại học, các doanh nghiệp, tập đoàn công nghệ và các tổ chức quốc tế.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

Nhà trường ban hành Chiến lược và kế hoạch thực hiện chiến lược đảm bảo chất lượng giai đoạn 2019 - 2025 định hướng đến năm 2030, trong đó đã nêu rõ mục tiêu, định hướng, các giải pháp thực hiện, phân công rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và dự kiến nguồn lực thực hiện. Hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài được Nhà trường



thực hiện định kỳ và theo kế hoạch đã đề ra trong Chiến lược phát triển Trường. Nhà trường đã định kỳ xây dựng kế hoạch và thực hiện rà soát, điều chỉnh và bổ sung các chính sách, quy định về quản lý hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong. Nhà trường đã ban hành các quy chế, quy định đảm bảo chất lượng các hoạt động đào tạo, khoa học công nghệ và phục vụ cộng đồng và đã bố trí nguồn kinh phí nhất định để thực hiện các hoạt động này.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

Nhà trường có Đề án tuyển sinh thể hiện toàn bộ chính sách tuyển sinh của Nhà trường. Hội đồng tuyển sinh được thành lập tại mỗi kỳ tuyển sinh để thực hiện chính sách tuyển sinh của Trường. Nhà trường đã sử dụng thông tin thu được từ việc tổng hợp các dữ liệu khảo sát các bên liên quan để làm cơ sở cho xây dựng, phát triển, đổi mới chương trình dạy học, chuẩn đầu ra và đề cương chi tiết học phần các chương trình đào tạo. Các hoạt động dạy và học, khung thời gian đào tạo trong Trường được định kỳ cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với Triết lý giáo dục của Trường. Hằng năm, các bộ môn/khoa đã thực hiện phân tích các hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học. Ngân hàng câu hỏi thi/đề thi được hội đồng thẩm định và đánh giá trước khi đưa vào sử dụng. Các hoạt động phục vụ, hỗ trợ sinh viên đa dạng, được triển khai thực hiện trong suốt quá trình học tập của sinh viên trên tất cả các lĩnh vực. Nhà trường đã đăng ký bảo hộ các sản phẩm trí tuệ của Trường, đã ban hành Tiêu chuẩn cơ sở cây giống lâm nghiệp. Tạp chí Khoa học Đại học Tân Trào được cấp mã số chuẩn quốc tế cho xuất bản phẩm nhiều kỳ (ISSN) của Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường đã triển khai thực hiện hoạt động hợp tác và đối tác trong nghiên cứu, trong đó đã phối hợp với các đơn vị/tổ chức trong nước và nước ngoài triển khai thực hiện thành công một số đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước/cấp Bộ/Cấp Tỉnh. Nhà trường đã triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

Nhà trường có hệ thống theo dõi, giám sát, đối sánh tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ học lại, thi lại các học phần của tất cả các chương trình đào tạo. Hằng năm, Nhà trường xây dựng kế hoạch dự toán và phân bổ kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, kết quả nghiên cứu khoa học đã được Nhà trường chuyển giao công nghệ cho các cá nhân hộ gia đình, đơn vị, tổ chức trong địa bàn tỉnh Tuyên Quang và một số tỉnh thành lân cận và thu về một nguồn kinh phí đáng kể. Nhà trường đã thực hiện đối sánh về tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội trong các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, hoạt động phong trào, thiện nguyện... Kết quả đối sánh cho thấy, các hoạt động phục vụ cộng đồng được triển khai theo kế hoạch và đã đóng góp đáng kể cho xã hội. Nhà trường có hệ thống giám sát về kết quả và các chỉ số thị trường và phân công cho các đơn vị chức năng trong Trường

phụ trách, theo dõi, giám sát các lĩnh vực trong quản lý hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

1. Nhà trường cần phân tích kỹ hơn bối cảnh đổi mới của giáo dục đại học trong và ngoài nước cũng như yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực mà Nhà trường sẽ cung cấp cho xã hội để có những điều chỉnh phù hợp với các quy định liên quan.

2. Nhà trường cần có những giải pháp kịp thời và hữu hiệu để khắc phục những hậu quả vừa qua, đồng thời đảm bảo vận hành hệ thống quản trị thông suốt để mang lại uy tín và niềm tin cho các bên liên quan trong và ngoài Trường.

3. Nhà trường cần kịp thời xây dựng một hệ thống quản lý với cơ chế phù hợp chặt chẽ để kiểm tra giám sát việc nhân sự tham gia cơ cấu quản lý của Trường thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền ra quyết định đã được phân định.

4. Nhà trường cần rà soát và đánh giá một cách khoa học mức độ đạt được các chỉ số chính, các chỉ tiêu phấn đấu chính đã đề ra trong Chiến lược giai đoạn 2018-2025 để kịp thời điều chỉnh các chỉ tiêu trong Chiến lược phát triển Trường.

5. Nhà trường cần có biện pháp hữu hiệu để huy động được đông đảo các đối tượng có liên quan tham gia đóng góp ý kiến trong xây dựng, rà soát, điều chỉnh các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

6. Nhà trường nên nghiên cứu để đưa ra những chính sách ưu đãi đặc biệt nhằm giữ chân các giảng viên có học vị tiến sĩ và thu hút được nhân sự có học vị tiến sĩ đăng ký tuyển dụng làm giảng viên của Trường.

7. Nhà trường cần xem xét, giải quyết, xử lý theo quy định đối với những vấn đề đã được Thanh tra tỉnh Tuyên Quang phát hiện; cần theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ để công tác tài chính của Nhà trường thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

8. Nhà trường cần có các giải pháp khai thác các mối quan hệ của từng đơn vị, cá nhân cán bộ, giảng viên trong Trường để mở rộng và đa dạng hóa các quan hệ hợp tác đối tác với các cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài nước.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

9. Nhà trường cần rà soát để điều chỉnh và bổ sung vào Kế hoạch với nội dung và thời gian cụ thể đảm bảo tính khả thi, đảm bảo các mục tiêu, lộ trình thực hiện và kèm theo nguồn kinh phí cho từng nội dung.

10. Nhà trường nên tổ chức họp tổng kết rút kinh nghiệm với sự tham gia của đông đảo cán bộ, giảng viên, nhân viên đặc biệt là đội ngũ trực tiếp tham gia các hoạt động này để có thể thu thập được nhiều ý kiến hữu ích phục vụ cho việc cải tiến các nội dung và quy trình của hoạt động tự đánh giá và chuẩn bị cho đánh giá ngoài.



11. Nhà trường nên nghiên cứu để khai thác/áp dụng các phương án ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng hệ thống quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong ở tất cả các lĩnh vực hoạt động của Nhà trường.

12. Nhà trường nên có những giải pháp đa dạng hơn để thu thập được nhiều thông tin so chuẩn và đối sánh về các hoạt động sáng tạo của các đối tác phục vụ cho việc đúc rút kinh nghiệm và khai thác sử dụng các thông tin thu được cho việc cải tiến và nâng cao chất lượng hoạt động sáng tạo của Trường.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

13. Nhà trường cần có giải pháp hiệu quả để nâng cao hơn nữa chất lượng thí sinh được tuyển; xây dựng các phương án tuyển sinh phù hợp hơn để thu hút được nhiều thí sinh và làm cơ sở cho công tác kế hoạch hóa sự phát triển của Trường.

14. Nhà trường cần kịp thời rà soát đề cương chi tiết học phần của các chương trình dạy học, bổ sung hoàn thiện ma trận tương thích giữa chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình dạy học, đảm bảo sự nhất quán về mức độ đánh giá (theo thang Bloom) giữa ma trận chuẩn đầu ra của từng học phần và ma trận chuẩn đầu ra của chương trình dạy học.

15. Nhà trường cần có những cải tiến trong cơ chế và chính sách khuyến khích việc học tập, nâng cao trình độ của cán bộ, giảng viên.

16. Nhà trường cần định lượng phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá người học một cách khoa học và đánh giá sự tác động của các hình thức kiểm tra, đánh giá đối với chất lượng và hình thức tuyển chọn người học định kỳ hằng năm bằng các công cụ hiện đại, hiệu quả.

17. Nhà trường nên nghiên cứu việc định kỳ tổ chức các hội nghị chuyên đề nhằm rà soát, đánh giá toàn diện hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát sinh viên, từ đó đề xuất các giải pháp, cải tiến để hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát sinh viên đạt hiệu quả cao hơn.

18. Nhà trường cần triển khai thực hiện một cách khoa học và chuyên sâu để đánh giá những thành công cũng như nguyên nhân vì sao chưa đạt được một số KPI cụ thể để có căn cứ khoa học và cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất những định hướng cho việc triển khai thực hiện hoạt động khoa học công nghệ ở năm tiếp theo, cũng như việc điều chỉnh các KPIs phù hợp bối cảnh phát triển của Nhà trường.

19. Nhà trường nên quan tâm nhiều hơn nữa đến việc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cải tiến công tác quản lý tài sản trí tuệ sau rà soát, đánh giá.

20. Nhà trường nên xác định rõ các hoạt động/chính sách/biện pháp cụ thể, những vấn đề cốt lõi cần ưu tiên, nguồn lực cần thiết phải có để có thể gia tăng được nhiều hơn nữa các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu, đặc biệt là các đối tác có nhiều tiềm năng.

21. Nhà trường cần hoàn thiện hơn phiếu khảo sát với các câu hỏi bao phủ được nhiều lĩnh vực trong hoạt động dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng của Trường để thu

thập được các ý kiến đa chiều, kịp thời điều chỉnh mục tiêu, nội dung, phương pháp thực hiện, trên cơ sở đó cải tiến chất lượng hoạt động phục vụ cộng đồng của Trường.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

22. Nhà trường nên có biện pháp khuyến khích sinh viên học vượt, rút ngắn thời gian học, tốt nghiệp sớm; đồng thời phân tích đầy đủ những nguyên nhân sâu xa của tình trạng tốt nghiệp chậm.

23. Nhà trường nên nghiên cứu để có thêm cơ chế, chính sách phù hợp hơn nữa để hỗ trợ cán bộ, giảng viên nâng cao năng lực công bố các bài báo khoa học nhằm từng bước tăng số lượng và chất lượng các sản phẩm nghiên cứu khoa học, các công bố khoa học.

24. Nhà trường nên có các hội nghị chuyên đề về kết nối và phục vụ cộng đồng để cùng chia sẻ và thảo luận về những tác động của xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học và đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên của Trường.

25. Nhà trường cần rà soát lại cơ chế và quy trình quản lý tài chính, hệ thống văn bản quản lý tài chính của Trường để có những điều chỉnh phù hợp và cải tiến hơn.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Trường Đại học Tân Trào được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

h

